**ĐỌC KẾT NỐI CHỦ ĐIỂM**

**VÀ TÔI NHỚ KHÓI**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chuyển giao nhiệm vụ: *+ Gv phát PHT số 1, Hs nối 5/9 từ khóa để điền tiếp vào câu “Quê hương với tôi là...”**+ Hs chia sẻ về một từ khóa đặc biệt nhất đối với bản thân*- HS tiếp nhận nhiệm vụ | - Học nối từ khóa sinh chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ về một hình ảnh đặc biệt đối với bản thân |
|  **C:\Users\DELL\Downloads\Bản đồ tư duy Lên ý tưởng (2).png** . |
| - HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi- Gv quan sát, hỗ trợ, cố vấn**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm - GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thứcQuê hương trong cảm nhận của mỗi người là khác nhau, có người ấn tượng sâu sắc với dòng sông uốn quanh làng quê, có người lại mãi thương nhớ một món ăn. Với nhà văn Đỗ Bích Thúy, ngọn khói là hình ảnh gói trọn tình yêu, nỗi nhớ của quê hương… |  |

**B. HOẠT ĐỘNG** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV 1: Hướng dẫn hs đọc, tìm hiểu chú thích****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chuyển giao nhiệm vụ*+ GV hướng dẫn cách đọc (yêu cầu học sinh đọc trước khi đến lớp)**+ GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB.**+ GV hướng dẫn HS về chiến lược đọc theo dõi và dự đoán (các hộp chỉ dẫn)* *+ Gv tổ chức cuộc thi ô chữ bí mật. HS sẽ lần lượt chọn các ô chữ, mỗi ô là một từ khóa là những chú thích. Chọn trúng từ khóa nào thì học sinh sẽ giải nghĩa từ khóa đó. (có ppt kèm)*- HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- Hs làm việc cá nhân, tham gia trò chơi- GV quan sát**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức  | **I. Trải nghiệm cùng văn bản****1. Đọc**- HS biết cách đọc thầm, biết cách đọc to, trôi chảy, phù hợp về tốc độ đọc**2. Chú thích**- Sau rốt- Vấn vít- Gộc củi- Có cá vạ cơm- Tiếng mõ- Phoi bào |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV -–HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1: Tìm hiểu hình ảnh ngọn khói** **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu lớp chia thành 4 nhóm, thảo luận theo phiếu học tập số 2 | **II. Suy ngẫm và phản hồi*****1. Hình ảnh ngọn khói quê nhà*** |
| **Phiếu học tập số 2**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các giác quan** | **Dẫn chứng** | **Nhận xét về h/a khói** | **Ý nghĩa của quê hương đối với tác giả** |
| Thị giác |  |  |  |
| Khứu giác |  |
| Xúc giác |  |
| Vị giác |  |
| Cảm giác |  |

Đoạn văn

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Khói được miêu tả bằng giác quan** | **Dẫn chứng** | **Nhận xét về hình ảnh khói** | **Ý nghĩa của quê hương với tác giả** |
| Thị giác | Màu xanh, quẩn trên mái lá; len qua đầu hồi; vương vít mãi ở ngọn cây hồng; bị gió thổi cho loãng đi, tan đi; thấy khói bay lên từ làng, chợt nhớ cơm, thèm cơm, vội vã lùa trâu xuống đường mòn; ngọn khói chỉ quẩn quanh với mái lá vẫn còn sũng nước; khói bay lên qua mái nhà rất nhanh, rất cao; ngọn khói cứ quẩn lên mỗi ngày, theo ngọn lửa rộn ràng…, theo ngọn lửa im lìm…; | Khói được cảm nhận bằng nhiều giác quan, khói luôn xuất hiện trong các hoạt động hằng ngày của con người.Ngọn khói gắn bó với những buồn vui của đời người.Nuôi dưỡng tình yêu quê hương và làm phong phú đời sống tâm hồn của nhân vật tôi. | Thông qua những kí ức phong phú về khói và nỗi nhớ khói, có thể thấy quê hương có vai trò vô cùng quan trọng đối với tác giả: là nỗi nhớ khi đi xa, là điểm tựa tinh thần và suối nguồn nuôi dưỡng tâm hồn của tác giả. |
| Khướu giác | Khói có mùi của những hạt ngô còn sót lại trên những lõi ngô khô bị đốt cháy, mùi của gộc củi gỗ dẻ, mùi của tinh dầu vỏ cam, mùi của vỏ cây sẹ bị tước dùng thay lạt, có cả mùi của lông chú mèo tam thể nằm sưởi, ngái ngủ, lửa bén sém một khoảng; thơm với ngọn khói nhẹ bẫng quẩn trên mái lá;…. |
| Xúc giác | Ấm với ngọn lửa đỏ, nhẹ bẫng như tơ |
| Vị giác | Không có |
| Thính giác | Không có |

**.** |
| - HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi- Gv quan sát, hỗ trợ, cố vấn**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm - GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức**NV2: Cảm nhận về nhân vật “tôi”****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chuyển giao nhiệm vụ *Qua phần tìm hiểu VB, em cảm nhận gì về nhân vật “tôi”? Đặc điểm nào từ văn bản cho em cảm nhận đó?*- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi- Gv quan sát, hỗ trợ, cố vấn**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm - GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức**NV3: Hướng dẫn Hs chia sẻ bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của bản thân Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chuyển giao nhiệm vụ*Theo em, kỉ niệm trong quá khứ có ý nghĩa gì với việc nuôi dưỡng tâm hồn của chúng ta trong hiện tại?*- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS suy nghĩ- Gv quan sát, hỗ trợ, cố vấn**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm - GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | ***2. Cảm nhận về nhân vật “tôi”****Nhân vật “tôi” là người có đời sống tâm hồn:*- Phong phú: Lưu giữ những kí ức sống động về khói từ mùi vị, màu sắc, hình ảnh, âm thanh.- Tinh tế, nhạy cảm: Cảm nhận được niềm vui, nỗi buồn của khói gắn liền với niềm vui, nỗi buồn của con người.- Nhiều yêu thương: Tình yêu thương dành cho gia đình, thiên nhiên, con người của quê hương.**3. Chia sẻ bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của bản thân**Hs chia sẻ, Gv gợi ý- Kỉ niệm làm cho tâm hồn chúng ta phong phú hơn; khiến chúng ta có tình cảm sâu sắc với những người, những cảnh, những vật đã từng gắn bó với mình.- Kỉ niệm nâng đỡ tâm hồn chúng ta, giúp ta mạnh mẽ hơn, lạc quan hơn…- Kỉ niệm giúp ta thêm trân trọng quá khứ, quý trọng thực tại |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chuyển giao nhiệm vụ*+ Hãy tóm tắt nội dung và ý nghĩa của văn bản?**+ Theo em, chủ đề của văn bản là gì?**+ Nghệ thuật đặc sắc được thể hiện qua văn bản? Các sự kiện trong văn bản giúp em hiểu đặc điểm nào của truyện ngắn*- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- GV quan sát, hướng dẫn- HS suy nghĩ**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**- Gv tổ chức hoạt động, gọi 4-5 học sinh báo cáo sản phẩm - HS báo cáo sản phẩm, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức | **III. Tổng kết*****1.Nội dung – Ý nghĩa:***- Văn bản là những cảm nhận sâu sắc, tinh tế của tác giả về hình ảnh khói bếp gắn liền với tuổi thơ nơi quê hương. ***2. Nghệ thuật***- Hình ảnh khói bếp được nhân hóa, mang đủ những cung bậc cảm xúc, trở nên gần gũi, thân quen với con người.- Cách cảm nhận tinh tế, sâu sắc bằng nhiều giác quan. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- Gv hướng dẫn hs củng cố bài học bằng trò chơi “Hộp quà bí mật” hoặc trò chơi tương tự |  |
|  1. Văn bản “Và tôi nhớ khói” thuộc chủ điểm nào?Nuôi dưỡng tâm hồn2. Văn bản “Và tôi nhớ khói” của tác giả nào?Đỗ Bích Thúy3. Theo văn bản, ở làng, suốt ngày lúc nào trong bếp cũng có cái gì?Gộc củi4. Câu “Ngọn khói màu xanh, nhẹ bẫng như tơ, quẩn trên mái lá” được tác giả miêu tả bằng giác quan nào?Thị giác5. “Vấn vít” có nghĩa là gì?Ngọn khói xoắn lại với nhau nhiều vòng6. “Khói có mùi của hạt ngô khô bị đốt cháy, mùi của gộc củi gỗ dẻ…” được tác giả cảm nhận bằng giác quan nào?Khứu giác7. Điền từ còn thiếu vào câu sau: “Sau một ngày, dù là đi đâu, làm gì, thì đến giờ ấy,…ra khỏi tổ, người ta cũng trở về nhà”Bìm bịp 8. Trong văn bản “Và tôi nhớ khói”, khi nào khói vui hơn niềm vui của người?Khi có đứa bé mới chào đời |
| - HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS suy nghĩ- Gv quan sát, hỗ trợ, định hướng**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trả lời, hs khác phản biện, bổ sung ý kiến**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- Gv chốt lại kiến thức |  |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- Gv chuyển giao nhiệm vụ*Hs mở PHT số 1 ở phần mở đầu, dựa vào đó viết một đoạn văn từ 10-15 câu chia sẻ kỉ niệm về quê hương của em (chọn một trong số 5 từ khóa)*- HS tiếp nhận nhiệm vụ. **Bước 2: HS trao thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện nhiệm vụ- Gv lắng nghe, quan sát, hỗ trợ**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận****- GV tổ chức hoạt động**- Hs báo báo kết quả, Hs khác lắng nghe, quan sát, nhận xét **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** | - Hs viết đoạn văn đúng hình thức, dung lượng *Quê hương ai cũng có một dòng sông bên nhà. Con sông quê luôn gắn bó với tuổi thơ đời tôi....". Lời bài hát đã nói rất đúng tâm tư tình cảm của nhiều người, trong đó có cả em. Đúng vậy, quê em có một khúc sông nhỏ chảy qua, được gọi với cái tên rất thân thương- sông Bưởi. Dòng sông với màu nước xanh biếc nhẹ nhàng uốn quanh làng và ôm trọn cánh đồng Hà vào mình. Kỉ niệm tuổi thơ của em đều gắn liền với sông Bưởi, em tắm cùng lũ bạn vào mỗi buổi trưa hè. Không những thế, chúng em còn rủ nhau đi bắt hến ở dọc bờ sông. Chiều đến, lũ trẻ chúng em đi chăn trâu và trèo lên những cây xoan ở bờ sông. Thỉnh thoảng những con thuyền chở cát chạy qua tạo nên những cơn sóng trong tích tắc nhìn rất vui mắt. Dòng sông Bưởi đã trở thành biểu tượng của quê hương, mỗi lần đi xa, nhớ về quê là em lại da diết nhớ đến con sông nhỏ quê mình.* *(Sưu tầm)* |

**Tiết PPCT: 117-118**

**THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

****

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chuyển giao nhiệm vụ*Gv phát PHT, học sinh làm việc nhóm 4-6 em.* - HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện nhiệm vụ.- Gv quan sát, hỗ trợ**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**- HS báo cáo kết quả;- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***- GV dẫn dắt vào bài học mới**=> Sự sắp xếp khác nhau thể hiện ý nghĩa khác nhau.*  | *Ví dụ:**(1)Nén chặt đau đớn của chính mình, người mẹ ôm đứa con vào lòng, vỗ về thật lâu.* *=>nhấn mạnh về việc người mẹ nén chặt đau đớn**(2)Người mẹ ôm đứa con vào lòng, vỗ về thật lâu và cố nén chặt sự đau đớn của chính mình.**=>nhấn mạnh vào hành động của người mẹ* |

**B. HOẠT ĐỘNG** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV -–HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- Gv chuyển giao nhiệm vụ+ GV giới thiệu: câu Tiếng Việt có cấu trúc tương đối ổn định. Tuy nhiên, trong quá trình sử dụng, chúng ta có thể thay đổi cấu trúc câu để đáp án ứng mục đích giao tiếp.+ GV yêu cầu HS quan sát ví dụ. *Hãy cho biết trong hai ví dụ dưới đây, thành phần câu đã thay đổi như thế nào? Nó có tác dụng gì?**a. Cây ổi trong sân nhà cũ, nó đã nhớ bao năm mà chẳng có dịp nào để nói ra.**b. Nó đã nhớ về cây ổi trong sân nhà cũ bao năm mà chẳng có dịp nào để nói ra.*+ GV yêu cầu HS xác định thành phần câu và so sánh ý nghĩa của hai câu sau:a. Ông nội bắc chiếc ghế đẩu ra sân, trông chừng lũ trẻ.b. Ông nội bắc một chiếc ghế đẩu ra sân, rất gần cầy ổi, ngồi đó nghe đài, đánh mắt nhìn theo trông chừng lũ trẻ, cười rất hiền lành có bổn vị ngữ.**+ GV yêu cầu HS:** Viết một câu văn sử dụng nhiều vị ngữ với mục đích mở rộng nội dung kể hoặc tả về một đối tượng nào đó.- HS thực hiện nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- GV quan sát, hỗ trợ- HS thực hiện nhiệm vụ**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm thảo luận- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  | **I. Lựa chọn cấu trúc câu**1. ***Xét ví dụ***

- (a): cụm từ “cây ổi trong sân nhà cũ” đặt ở đầu câu 🡪 nhấn mạnh vào đối tượng.- (b) cụm từ “cây ổi trong sân nhà cũ” đặt ở vị ngữ 🡪 nhấn mạnh vào nỗi nhớ của nhân vật.*- (c) câu có 2 vị ngữ* *(d) câu 4 vị ngữ, miêu tả đối tượng cụ thể và sinh động hơn.****2. Nhận xét***- Thay đổi trật tự các thành phần câu nhằm nhấn mạnh đối tượng được nói đến.- Viết câu nhiều vị ngữ giúp cho việc miêu tả đối tượng được cụ thể, sinh động hơn. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV -–HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1: Bài tập 1****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS làm bài tập 1theo nhóm. Cùng trao đổi và thảo luận- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**+ HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**+ HS trình bày sản phẩm thảo luận+ GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**+ GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng- Gv củng cố lại kiến thức về từ loại cho HS.**NV2: Bài tập 2****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV tổ chức hướng dẫn HS làm bài tập 2. HS tự làm vào vở- HS thực hiện nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- GV quan sát, hỗ trợ- HS thực hiện nhiệm vụ**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm thảo luận- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức **NV3: Bài tập 3,4****Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**- GV chuyển giao nhiệm vụ*- GV yêu cầu HS đọc bài tập ,4. HS tự viết vào vở. Các em trao đổi kết quả theo cặp đôi*- HS thực hiện nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- GV quan sát, hỗ trợ- HS thực hiện nhiệm vụ**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm thảo luận- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức **NV4: Bài tập 5****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS đọc bài tập 5. GV hướng dẫn HS sử dụng từ điển tiếng việt để tra nghĩa.- HS thực hiện nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- GV quan sát, hỗ trợ- HS thực hiện nhiệm vụ**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm thảo luận- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  | **Bài tập 1/ trang 71**- Nếu viết lại câu văn thì ý nghĩa của câu sẽ mất đi dụng ý nhấn mạnh việc cây ổi không bói quả là “phụ công sức chăm bẵm, chờ mong của ông.**Bài 2/ trang 71**a. Câu vãn sử dụng cấu trúc câu nhiều thành phần vị ngữ:- Chăng bao lâu sau, những chùm bé xíu ấy to dần, chuyển từ màu xanh sẫm sangxanh nhạt, căng bóng.Vị ngữ 1: to dần.Vị ngữ 2: chuyển từ màu xanh sẫm sang xanh nhạt.Vị ngữ 3: căng bóng.b. Việc sử dụng cấu trúc câu nhiều thành phần vị ngữ trong đoạn văn có tác dụng mở rộng nội dung kể, tả, giúp người đọc hình dung quá trình phát triển cùa những quả ổi.**Bài 3/ trang 71**Những kỉ niệm êm đềm ngày thơ ấu ấy, tôi sẽ không bao giờ quên**Bài 4** - Cây tre vươn mình trong gió, đu đưa lá cành, xào xạc cả một góc vườn- Cô Tư lưng cúi sâu, miệng nói cười, tay thoăn thoắt cắm những cây mạ non xuống bùn- Con trâu đực đầu đàn trâu da đen bóng, cặp sừng nhọn hoắt, đôi mắt hung tợn.**Bài 5/trang 71**a. Các từ ngữ được dùng theo biện pháp nhân hoá trong đoạn văn: *khói vui; ngọn lừa nhảy nhót, reo vui phần phật.*b. Tác dụng của việc sử dụng biện pháp nhân hoá: giúp hình ảnh khói trờ nên sinh động, có cảm xúc đồng điệu với tâm trạng con người. Khói trờ thành một thành viên trong gia đình, gắn bó, chia sẻ niềm vui. |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chuyển giao nhiệm vụ+ GV hướng dẫn HS: Viết một đoạn văn (150 -200 chữ) kể lại một kỉ niệm của em với người thân trong gia đình. Đoạn văn có sử dụng ít nhất một câu có nhiều vị ngữ và một câu có sử dụng biện pháp nhân hóa.*+GV hướng dẫn HS hoàn thiện ở nhà. Yêu cầu HS đảm bảo các yêu cầu của đề bài*- HS tiếp nhận nhiệm vụ**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS suy nghĩ - Gv quan sát, hỗ trợ**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- GV tổ chức hoạt động: thu sản phẩm, đọc lướt sản phẩm  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- Gv nhận xét, bổ sung những điều học sinh chưa chắn chắn |   *Hè đến, tôi được ra nhà bác ở biển Diêm Điền chơi. Đó là kỉ niệm không bao giờ tôi có thể quên. Nhà bác nằm cạnh biển, ồn ã, tươi vui. Tôi đã vô cùng sung sướng khi đứng trước không gian bao la. Sóng biển vỗ vào bờ. Những sóng nước xô nhau chạy nhảy vui mắt.****Ông mặt trời****sau ngọn núi xa xa đang vươn mình thức giấc. Tôi cùng gia đình bác ngắm bình minh, ngắm từng đoàn thuyền nô nức trở về sau một buổi đêm ra khơi. Nước biển trong xanh. Cát vàng thơm mùi sớm mai, mùi của hương nồng nàn và mang theo hơi mằn mặn của biển cả. Những cành dừa dọc bờ biển đu mình trong gió. Cây nào cây nấy ngả nghiêng như người thiếu nữ duyên dáng. Tiếng cười nói vang lên rộn rã. Không gian biển xanh bao la làm lòng tôi thấy thư thái, rộng mở hơn bao giờ hết. Tôi yêu, tôi sẽ nhớ mãi về tháng ngày vô tư, vô lo và vui vẻ hòa mình cùng mênh mang sóng nước.**- Nhân hóa: in đậm**- Câu có nhiều vị ngữ: gạch chân.* |